

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày: 20/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Năm.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đức Thông và ông Lương Văn Thứ.
- Thư ký phiên tòa: ông Lê Trung Nghĩa - thư ký tòa án nhân dân huyện H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: ông Đinh Hồng Khanh - kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 03/10/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXX ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 15/12/1990 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; thường trú và chỗ ở tại thôn 1, xã T1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; con ông Trần Văn L, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị G, sinh năm 1966; bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1994 và một con là cháu Trần Thị Mai P1, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2015 bị công an xã T1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2017, hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1984, trú tại thôn Trung, xã Phú Hải, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 11/7/2017, tại đường liên thôn ở khu vực Ủy ban nhân dân xã T1, thuộc thôn 2, xã T1, huyện H, Trần Văn T có hành vi cầm 01 mảnh gạch vỡ kích thước (10x7x6)cm ném vào xe ô tô hiệu TOYOTA – VIOS, biển kiểm soát

14A-084.82 của anh Nguyễn Thanh N thuộc Công ty TNHH Vận tải – Du lịch T2 làm vỡ 01 tấm kính chắn gió cánh cửa trước bên phải gây thiệt hại 2.440.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà VKSND huyện H đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo khai: Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2017 bị cáo và anh Hoàng Văn K1 rủ nhau đi uống bia và gặp một số bạn bè trong đó có anh Hoàng Văn K, đến 02 giờ sáng ngày 11/7/2017 anh K say bia nên bị cáo và anh Kiềm đưa anh K về nhà. Trên đường đi ba người gặp xe taxi bốn chỗ màu trắng của hãng taxi T2 đi từ phía quốc lộ 18 vào thôn 2, xã T1, khi xe đi ngang qua thì bị cáo vỗ vào nóc phía đuôi xe một nhát. Lái xe dừng lại hỏi bị cáo có việc gì thế thì bị cáo nói không có gì, rồi xe đi tiếp theo hướng về thôn 2, xã T1. Bị cáo và Kiềm đưa K về nhà xong định quay lại quán uống tiếp, khi còn cách nhà K một đoạn thì gặp lại chiếc taxi đang đi hướng từ thôn 2, xã T1 ra quốc lộ 18, do uống nhiều bia nên bị cáo không kiểm soát được mình, bị cáo đã nhặt lên một viên gạch vỡ ném thẳng về phía xe, mảnh gạch đã đập trúng vào cánh cửa trước bên phải của xe ô tô. Lái xe sau đó đã xuống kiểm tra, anh Kiềm có lao vào đánh lái xe còn bị cáo không tham gia đánh lái xe. Đến sáng ngày 11/7/2017 bị cáo được công an mời lên làm việc và đã thú nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo khai giữa bị cáo và lái xe taxi là anh Trần Tiến M không có quan hệ quen biết hay mâu thuẫn gì trước đó. Nguyên nhân việc phạm tội là do bị cáo uống nhiều rượu không kiểm soát được bản thân mình. Bị cáo công nhận mảnh gạch mà lái xe taxi giao nộp công an chính là mảnh gạch bị cáo dùng để ném vỡ kính xe, gạch là do bị cáo nhặt bên lề đường, giữa bị cáo và anh Kiềm không có bàn bạc gì trước đó về việc ném đá vào xe.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo rất ăn năn hối cải nên đã bồi thường cho chủ xe là anh Nguyễn Thanh N số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo cảm thấy rất hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là anh Nguyễn Thanh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Anh Nguyễn Thanh N đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xử án vắng mặt, ngoài ra anh N đề nghị về phần hình phạt xử lý theo pháp luật, về phần dân sự anh đã nhận bồi thường đầy đủ nên không yêu cầu gì.

Người làm chứng Trần Tiến M vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 11/7/2017 anh nhận lệnh công ty lái xe taxi biển kiểm soát 14A-084.82 chở khách từ thị trấn Quảng Hà về xã T1, huyện H, khi đi ngang qua ủy ban xã T1 thì thấy có 03 nam thanh niên không quen biết đi bộ giữa đường, khi xe đi ngang qua 03 thanh niên thì anh nghe có tiếng “bộp, bộp” trên nóc xe, anh dừng xe lại hỏi có chuyện gì thì một thanh niên nói không có gì. Anh tiếp tục lái xe chở khách về, trên đường đi anh hỏi thì khách nói biết hai người trong 03 thanh niên vừa rồi là T và Kiềm. Sau khi trả khách anh lái

xe quay về, đến đoạn gần ủy ban xã T1 thì có người ném gạch làm vỡ kính cửa xe bên phụ và mảnh gạch lọt vào trong xe, anh vừa cho xe dừng lại thì một thanh niên sau này biết tên là Kiểm đi đến mở cửa bên lái đánh anh, anh vội bỏ chạy. Sau đó anh gọi điện báo về công ty và làm đơn trình báo lên công an.

Những người làm chứng Hoàng Văn K1, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Ngày 16/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận 01 tấm kính chắn gió cánh cửa trước bên phải của xe ô tô hiệu TOYOTA – VIOS biển kiểm soát 14A-084.82 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 2.440.000 đồng.

Tại cáo trạng số 32/KSĐT-HS ngày 02/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập của bị cáo

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy một mảnh gạch là vật chứng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 11/7/2017, tại đường liên thôn ở khu vực Ủy ban nhân dân xã T1, thuộc thôn 2, xã T1, huyện H, Trần Văn T có hành vi cầm 01 mảnh gạch kích thước (10x7x6)cm ném vào xe ô tô hiệu TOYOTA – VIOS, biển kiểm soát 14A-084.82 của anh Nguyễn Thành N đang chạy khách cho Công ty TNHH Vận tải – Du lịch T2 làm vỡ 01 tấm kính chắn gió cánh cửa trước bên phải gây thiệt hại 2.440.000 đồng.

[2] Hành vi của T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự quy định:

“Điều 143. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

[3] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa hôm nay đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt đại diện VKSND H đề nghị áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo là người thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] **Về tình tiết tăng nặng:** Không có.

Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội mang tính nhất thời bùng bột; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo

[7] **Về phần dân sự:** Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[8] **Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra thu giữ một mảnh gạch kích thước (10x7x6)cm là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Theo khoản 5 Điều 143 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Đối với Hoàng Văn K1 có hành vi đánh anh Trần Tiến M nhưng anh Minh bị thương tích nhẹ, từ chối giám định, cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Kiểm nên không đề cập xử lý.

[11] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[12] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần văn T** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gạch vỡ kích thước (10x7x6)cm. *(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi họ cư trú./.

Nơi gửi:

- Bị cáo; Bị hại
- VKSND H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm